TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĂM CĂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HNGĐ-ST
Ngày 11-3-2022
V/v tranh chấp "Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Đinh Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Thống;

Ông Vũ Xuân Chính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Công là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Ngày 11 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 182/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2022/QĐ-ST ngày 22 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Phan Thị C, sinh năm 1993 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Chống M, xã H, huyện N, tỉnh C ..

- *Bị đơn*: Ông Võ Văn B, sinh năm 1984 (vắng).

Nơi cư trú: Ấp Chống M, xã H, huyện N, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 10 năm 2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Phan Thị C trình bày:*

- Về hôn nhân: Năm 2010, sau thời gian tìm hiểu thì bà C và ông Võ Văn B đi đến hôn nhân trên tinh thần tự nguyện, hôn nhân có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương, đến ngày 01/3/2018 mới thực hiện việc đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hàm Rồng, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Lý do xin ly hôn: Cuộc sống hôn nhân diễn ra không hạnh phúc do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, ông B đi nhậu về quậy phá dẫn tới cự cãi và đánh nhau. Hiện nay ông B dẫn theo Phan Kim Thư đi làm ăn xa từ năm 2021 và vợ chồng đã sống ly thân cho đến nay mà không giải quyết được mâu thuẫn. Do không còn tình cảm, không thể kéo dài cuộc sống hôn nhân nên bà C yêu cầu ly hôn với ông B.

- Về con chung: Có 02 người con chung tên Phan Kim Thư (Nữ), sinh ngày 30/12/2012 và Võ Kim Vàng (Nữ), sinh ngày 18/7/2018. Hiện nay Kim Thư đang được ông B nuôi dưỡng thì bà C đồng ý để ông B tiếp tục nuôi dưỡng Kim Thư; đối với Kim Vàng đang do bà trực tiếp nuỗi dưỡng thì bà C đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng Kim Vàng.

- Về cấp dưỡng, tài sản chung và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Ông Võ Văn B đã được Tòa án triệu tập lệ nhưng vắng mặt không lý do, không có văn bản trình bày ý kiến.*

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn bảo lưu quan điểm khởi kiện, không thay đổi hoặc rút khởi kiện ban đầu. Yêu cầu ly hôn với ông Võ Văn B; về con thì mỗi người nuôi một người con, tự nguyện để ông B trực tiếp nuôi dưỡng Phan Kim Thư; bà C trực tiếp nuôi dưỡng Phan Kim Vàng. Ngoài ra bà C không yêu cầu gì khác.

Bị đơn vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng

Nguyên đơn – bà Phan Thị C yêu cầu ly hôn với bị đơn – ông Võ Văn B, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn vắng mặt xét xử lần 02 nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông B là có cơ sở.

[2] Về nội dung vụ án

- Về hôn nhân: Năm 2010, bà C và ông B sau thời gian tìm hiểu và đi đến hôn nhân trên tinh thần tự nguyện, có tổ chức đám cưới gã theo phong tục tập quán địa phương và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã xã Hàm Rồng, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau vào ngày 01/3/2018, tại Giấy chứng nhận kết hôn số 15/2018. Vì vậy quan hệ hôn nhân của bà C và ông B được pháp luật công nhận là vợ chồng.

Do mâu thuẫn kéo dài mà không thể giải quyết và cũng không còn tình cảm với ông B nên bà C yêu cầu ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn hôn nhân

giữa bà bà C và ông B đã đến mức trầm trọng, bởi lẽ vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn, ông B đã dẫn theo một người con đi làm ăn và bỏ mặc gia đình không chăm sóc; hai đương sự cũng đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay mà không thể hàn gắn; từ những lẽ đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà C cho ly hôn giữa bà C với ông B theo quy định tại Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về nuôi con chung: Có 02 người con chung tên Phan Kim Thư (Nữ), sinh ngày 30/12/2012 và Võ Kim Vàng (Nữ), sinh ngày 18/7/2018. Hiện nay Kim Thư đang được ông B nuôi dưỡng thì bà C đồng ý để ông B tiếp tục nuôi dưỡng Kim Thư; đối với Kim Vàng đang do bà trực tiếp nuôi dưỡng thì bà C đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng Kim Vàng. Xét thấy, hiện bà C và ông B đang trực tiếp nuôi dưỡng một người con và mọi thứ vẫn đảm bảo tốt nên Hội đồng xét xử quyết định để bà C tiếp tục nuôi dưỡng cháu Phan Kim Vàng; ông Võ Văn B tiếp tục nuôi dưỡng cháu Phan Kim Thư theo quy định tại Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng, chia tài sản chung, công nợ: Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết,căn cứ vào Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự *"Tòa án chỉ thụ lý giải quyết vụ việc dân sự khi có đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của đương sự và chỉ giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện, đơn yêu cầu đó"*, do đương sự không đặt ra yêu cầu nên không xem xét là có cơ sở.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không giá ngạch, nguyên đơn phải chịu theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 147, 220, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Phan Thị C với ông Võ Văn B.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Phan Kim Thư (Nữ), sinh ngày 30/12/2012 để ông Võ Văn B tiếp tục nuôi dưỡng. Giao cháu Võ Kim Vàng (Nữ), sinh ngày 18/7/2018 để bà Phan Thị C tiếp tục nuôi dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng, tài sản chung và công nợ: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Bà Phan Thị C chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000 đồng, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0015293 ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau, không phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự.
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- UBND xã Hàm Rồng, huyện Năm Căn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thùy Linh